UB tỉnh Hưng Yên
VT: Vũ Thị Thu Cúc
Giờ ký: 13/02/2018 08:22:19

| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 548 /QĐ-UBND | *Hưng Yên, ngày 12 tháng 02 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên kỳ 2014 - 2018

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014-2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 116/TTr-STP ngày 06/02/2018,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1**. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên kỳ 2014 - 2018.

**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3**. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC[Hào].

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Quang**

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH HƯNG YÊN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# KẾ HOẠCH

**Thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên kỳ 2014 - 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 516 /QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh)*

Thực hiện Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014-2018, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên kỳ 2014 – 2018 với các nội dung cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản; bảo đảm công bố đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực, giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật;

b) Xác định cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản.

### 2. Yêu cầu

a) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản và cơ quan có trách nhiệm thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản;

b) Phối hợp tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản phải bảo đảm thường xuyên, hiệu quả giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn.

c) Xác định cụ thể thời gian hoàn thành công việc.

## II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN

### 1. Đối tượng hệ thống hóa văn bản

Đối tượng hệ thống hóa văn bản là văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND còn hiệu lực và văn bản quy phạm pháp luật được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính từ ngày 01/01/1997 đến hết ngày 31/12/2018.

### 2. Phạm vi hệ thống hóa văn bản

Phạm vi hệ thống hóa văn bản là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND được ban hành từ ngày 01/01/1997 đến hết ngày 31/12/2018 qua rà soát xác định còn hiệu lực (bao gồm cả các văn bản được ban hành nhưng đến hết ngày 31/12/2018 chưa có hiệu lực).

**III. NỘI DUNG**

**1. Xây dựng tài liệu hướng dẫn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2014-2018 của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp**

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 02 năm 2018.

**2. Xây dựng Kế hoạch hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018 tại các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương**

a) Cơ quan thực hiện: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 03 năm 2018.

**3. Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản phục vụ hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 – 2018**

a) Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản cho các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2018.

b) Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản cho các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.

- Cơ quan thực hiện: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2018.

**4. Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018**

a) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 01 năm 2019.

**5. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018**

a) Cơ quan thực hiện: UBND tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 02 năm 2019.

**6. Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 – 2018**

a) Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 – 2018 của các cơ quan:

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm 2019.

a) Báo cáo tổng hợp kết quả hệ thống hóa văn bản thống nhất trong tỉnh kỳ 2014 – 2018

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

- Thời gian trình UBND tỉnh: Trong tháng 3 năm 2019.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã và các cơ quan khác có trách nhiệm hệ thống hóa văn bản căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị mình ban hành Kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

**2.** Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được quy định trong Kế hoạch này, có trách nhiệm lập dự toán, bố trí kinh phí bảo đảm việc triển khai hệ thống hóa văn bản. Việc lập dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí cho công tác tổ chức triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Đối với các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch hệ thống hóa văn bản nhưng chưa được bố trí kinh phí cho công tác tổ chức triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản thì được ngân sách nhà nước cấp bổ sung theo dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

**3.** Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện tổ chức thực hiện theo đúng tiến độ.

**4.** UBND cấp huyện đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản của UBND cấp xã theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Quang**